TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 500/2018/LĐ-PT
Ngày: 21/5/2018
V/v tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Liên**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Văn Hiền**

Ông **Đỗ Giang**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông **Châu Hiệp Phát** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh số 131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1 xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2018/TLPT-LĐ ngày 08/02/2018 về "Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động". Do bản án lao động sơ thẩm số 01/2018/LĐ-ST ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1634/2018/QĐPT-LĐ ngày 11/4/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2887/2018/QĐ-PT ngày 26/4/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lý Vinh Q**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường G, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* **Công ty cổ phần P**

Trụ sở: Đường C, Phường D, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Nguyễn Khắc K**, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 17, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ nhận văn bản: Đường N, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 19/5/2018).

- *Người kháng cáo:* Công ty cổ phần P là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 14/8/2015 và quá trình tố tụng nguyên đơn là ông Lý Vinh Q trình bày:***

Ngày 01/01/2007 ông Lý Vinh Q và Công ty cổ phần P ký hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng, vị trí là nhân viên hỗ trợ kinh doanh, mức lương chính 1.000.000đ/tháng, nhưng thực lãnh là trên 3.000.000đ/tháng nhận lương hàng tháng bằng tiền mặt. Khi hết hạn hợp đồng giữa ông và Công ty không ký tiếp hợp đồng khác mà ông vẫn làm việc đến ngày 01/6/2015. Lúc này mức lương thực lãnh của ông là 6.900.000đ, mức lương Công ty khai để đóng bảo hiểm xã hội cho ông là 3.500.000đ. Trong tháng 5/2015 do có việc cá nhân nên ông đi làm muộn, về sớm vào các ngày 20, 21, 25, 26 và 29/5, Công ty đã trừ vào lương tháng 5/2015 của ông là 361.429đ. Ngày 01/6/2015 Công ty ra quyết định số 010615/MP/QĐ buộc thôi việc đối với ông với lý do vô kỷ luật về giờ giấc làm việc (đi làm trễ và về sớm) buộc ông thôi việc từ ngày 02/6/2015 do giám đốc Phạm Ngọc Phi H ký quyết định. Căn cứ Điều 41 Bộ luật Lao động năm 2012 thì việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông là trái pháp luật. Nay ông khởi kiện Công ty yêu cầu bồi thường cho ông các khoản sau:

- Hủy quyết định buộc thôi việc và nhận ông trở lại làm việc. Trường hợp không nhận ông trở lại làm việc thì phải bồi thường 2 tháng tiền lương là 6.900.000đ x 2 =13.800.000đ;

- Hoàn lại tiền lương đã trừ của tháng 5/2015 là 361.429đ;

- Tiền lương những ngày không được làm việc từ 01/6/2015 đến ngày 29/12/2017 là 31 tháng x 6.900.000đ = 213.900.000đ;

- Trả tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp những ngày không được làm việc từ 01/6/2015 đến 29/12/2017 là 6.900.000đ x 22% x 31 tháng = 47.058.000đ;

- Bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 2 x 6.900.000đ = 13.800.000đ;

- Trả trợ cấp thôi việc từ 01/7/2007 đến 29/12/2017 (mỗi năm làm việc là ½ tháng lương) 6.900.000đ : 2 x 11 năm = 37.950.000đ;

- Bồi thường do vi phạm thời gian báo trước là 6.900.000đ : 22 ngày x 45 ngày = 14.113.620đ.

Tổng cộng là 340.621.620đ.

Công ty đã thanh toán 2 lần là 36.296.000đ và 44.594.000đ, số còn lại phải bồi thường là 259.731.620đ

Buộc Công ty truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/5/2015 theo mức lương 6.900.000đ/tháng.

* ***Bị đơn Công ty cổ phần P do bà Nguyễn Thị Kim D đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Bà xác nhận việc ông Q khai ông vào Công ty làm việc từ ngày 01/01/2007 với vị trí công việc, mức lương và việc ký kết hợp đồng lao động như ông Q trình bày là đúng. Khi hết hạn hợp đồng Công ty và ông Q không ký tiếp hợp đồng lao động khác, ông Q vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty cho đến ngày 01/6/2015.

Trong tháng 5/2015 ông Q vi phạm nội quy Công ty đi trễ, về sớm. Công ty đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Q không khắc phục. Do đó, để không ảnh hưởng lợi ích chung nên ngày 01/6/2015 Công ty ra quyết định số 010615/MP/QĐ buộc ông Q thôi việc kể từ ngày 02/6/2015 mà không thực hiện việc báo trước 45 ngày và đã thực hiện việc bồi thường theo quy định của Luật lao động. Thu nhập của ông Q từ ngày 01/01/2015 là 6.500.000đ/tháng gồm: lương cơ bản làm căn cứ tham gia BHXH là 3.500.000đ, trợ cấp xăng xe là 1.000.000đ, trợ cấp điện thoại là 1.000.000đ, trợ cấp công tác phí là 1.000.000đ theo quyết định số 0101/2015/QĐ-PC. Ngày 10/7/2015 Công ty có quyết định số 1007/2015/QĐ-MP về việc bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái luật cho ông Q. Công ty đã mời ông Q đến Công ty để giải quyết nhiều lần nhưng ông Q không đến. Ngày 03/8/2015 hai bên có biên bản thỏa thuận về việc bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động trái luật, theo đó Tòa án Tân Bình ra bản án số 81/2016/LĐ-ST ngày 22/3/2016 tuyên xử buộc Công ty bồi thường cho ông Q 82.800.000 đồng.

Công ty đã tính lại số tiền cần phải chi trả cho ông Q là 80.890.000 đồng, đã trả trước 36.296.000 đồng, còn lại 44.594.000 đồng Công ty đã chuyển số tiền vào tài khoản của ông Q tại Ngân hàng TMCP Á Châu và gửi thông báo cho ông Q về nội dung này. Do đó với yêu cầu khởi kiện của ông Q, Công ty không đồng ý hủy quyết định buộc thôi việc vì đã thực hiện đầy đủ chế độ bồi thường, đối với các yêu cầu đòi bồi thường, trợ cấp thôi việc và đòi tiền bảo hiểm xã hội của ông Q Công ty không chấp nhận toàn bộ vì đã chi trả đủ chế độ cho ông Q theo Điều 42 và 48 Bộ luật Lao động năm 2012 nên không còn bất cứ nghĩa vụ nào đối với ông Q.

* ***Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 05/01/2018:***

Nguyên đơn ông Lý Vinh Q rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: rút yêu cầu đòi tiền lương Công ty đã trừ của tháng 5/2015 là 361.429đ và rút yêu cầu đòi truy đóng BHXH, BHYT từ ngày 01/01/2013 đến 31/5/2015 theo mức

lương 6.900.000đ/tháng, đồng thời không đồng ý trở lại làm việc cho Công ty mà yêu cầu bồi thường 02 tháng tiền lương. Các yêu cầu khác ông vẫn giữ nguyên.

Bị đơn Công ty cổ phần P do bà Nguyễn Thị Kim D đại diện theo ủy quyền vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T phát biểu ý kiến về vụ án: Về tố tụng: trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định về tố tụng. Về nội dung: do Công ty ra quyết định cho ông Q thôi việc nhưng vi phạm về thời hạn báo trước nên Công ty phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Q theo quy định tại Điều 42 Bộ luật lao động, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu đòi tiền BHXH, BHYT, BHTN những ngày không được làm việc từ ngày 01/6/2015 đến ngày 29/12/2017 vì không có cơ sở do việc đóng các khoản bảo hiểm bắt buộc là nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động, mà buộc ông Q và Công ty cùng có nghĩa vụ đóng các khoản bảo hiểm này.

- Chấp nhận một phần yêu cầu đòi tiền trợ cấp thôi việc, tính từ ngày 01/01/2007 đến ngày 31/12/2014.

- Đối với các yêu cầu khác của ông Q, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

**** Bản án lao động sơ thẩm số 01/2018/LĐ-ST ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:***

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 32, Điểm c Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điểm c Khoản 1 Điều 217, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 147, Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 22, 38, 41, 42, 48, 90 Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Điều 12, 14, 21 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động;

Tuyên xử:

1**.** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lý Vinh Q:

2**.** Đình chỉ các yêu cầu của ông Lý Vinh Q về việc đòi Công ty cổ phần P trả lại tiền lương đã trừ vào tháng 5/2015 là 361.429đ (ba trăm sáu mươi mốt ngàn bốn trăm hai mươi chín đồng) và yêu cầu đòi truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế các năm 2013, 2014 và 2015.

3**.** Hủy quyết định buộc thôi việc số 010615/MP/QĐ ngày 01/6/2015 của Công ty cổ phần P đối với ông Lý Vinh Q.

4. Công ty cổ phần P có trách nhiệm bồi thường tiếp cho ông Lý Vinh Q số tiền 198.560.000đ (Một trăm chín mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi ngàn đồng) do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái luật.

Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

5. Kể từ ngày ông Lý Vinh Q có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền bồi thường nêu trên, hàng tháng Công ty cổ phần P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

6. Không chấp nhận yêu cầu của ông Lý Vinh Q đòi Công ty cổ phần P trả 47.058.000đ tiền BHXH, BHYT, BHTN những ngày không được làm việc từ ngày 01/6/2015 đến ngày 29/12/2017.

7. Ông Lý Vinh Q và Công ty cổ phần P cùng có trách nhiệm liên đới đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông Lý Vinh Q kể từ ngày 01/6/2015 đến ngày xét xử 05/01/2018 theo mức lương 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm ngàn đồng)/tháng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/01/2018 bị đơn Công ty cổ phần P nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Ngày 24/01/2018 Công ty cổ phần P nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

* ***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Sau khi nghe Hội đồng xét xử phân tích, giải thích, hòa giải hai bên đương sự có ý kiến như sau:

- Ông Lý Vinh Q trình bày:

Ông đồng ý hướng giải quyết hòa giải là: Công ty cổ phần P bồi thường cho ông số tiền là 190.890.000đ, ông sẽ đồng ý hòa giải mà không giữ ý kiến như án sơ thẩm đã xử ngày 05/01/2018.

Ông đã nhận được hai lần tiền do Công ty thanh toán khoản bồi thường: lần 1 ngày 03/6/2015 nhận 36.296.000đ; lần 2 nhận 44.594.000đ do Công ty chuyển khoản qua ngân hàng, tổng cộng số tiền ông đã nhận là 80.890.000đ. Ông yêu cầu hủy quyết định buộc thôi việc, ông không còn yêu cầu Công ty truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp nữa, Công ty giao thêm 110.000.000đ ông sẽ đồng ý hòa giải thành, thời gian giao nhận tiền trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay.

- Ông Nguyễn Khắc K đại diện cho Công ty cổ phần P trình bày:

Ngoài số tiền Công ty đã giao cho ông Q là 80.890.000đ, nay theo ý kiến của ông Q đòi Công ty bồi thường thêm 110.000.000đ để giải quyết dứt điểm

hợp đồng lao động của ông Q do Công ty ra quyết định buộc thôi việc trái pháp luật. Sau khi trao đổi với lãnh đạo Công ty, Công ty đồng ý bồi thường thêm cho ông Q 110.000.000đ để giải quyết dứt điểm vụ kiện lao động này, số tiền 110.000.000đ này đã bao gồm khoản Công ty giải quyết tiền truy đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông Q. Công ty đồng ý hủy quyết định buộc thôi việc số 010615/MQ/QĐ ngày 01/6/2015.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, chủ tọa phiên tòa, hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án. Những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về hình thức: Công ty cổ phần P nộp đơn kháng cáo hợp lệ và trong thời hạn pháp luật quy định nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm hai bên đã thống nhất hướng giải quyết toàn bộ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ sự thỏa thuận này mà ra bản án công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của Công ty cổ phần P (gọi tắt là Công ty P) do ông Nguyễn Xuân C - giám đốc người đại diện pháp luật của bị đơn nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, thực hiện theo đúng quy định tại Điều 272, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được chấp nhận đơn kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay hai bên đã thống nhất hướng giải quyết toàn bộ vụ án:

Công ty P đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với ông Q, Công ty P phải bồi thường cho ông Lý Vinh Q số tiền là 190.890.000đ. Ông Q đã nhận được hai lần tiền do Công ty P thanh toán: lần 1 là vào ngày 03/6/2015 nhận 36.296.000đ; lần 2 nhận 44.594.000đ do Công ty chuyển khoản qua Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB). Tổng cộng số tiền ông Q đã nhận là 80.890.000đ. Hai bên thống nhất hủy quyết định buộc thôi việc số 010615/MP/QĐ ngày 01/6/2015 do Công ty P ban hành; phía ông Q không còn yêu cầu Công ty P truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nữa. Công ty P bồi thường thêm 110.000.000đ cho ông Q và các bên xác định hợp đồng lao động giữa Công ty P với ông Q đã chấm dứt, các bên thực

hiện việc giao nhận tiền trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay (hạn chót là vào ngày 06/6/2018).

[3] Về án phí:

Án phí lao động sơ thẩm, Công ty P phải chịu là 3.300.000đ.

Án phí lao động phúc thẩm, Công ty P phải chịu là 300.000đ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 5 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

1. Công ty cổ phần P đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với ông Lý Vinh Q, Công ty cổ phần P phải bồi thường cho ông Lý Vinh Q số tiền 190.890.000đ (Một trăm chín mươi triệu, tám trăm chín mươi ngàn đồng).

Ông Lý Vinh Q đã nhận được hai lần tiền do Công ty cổ phần P thanh toán: lần 1 là vào ngày 03/6/2015 nhận 36.296.000đ; lần 2 nhận 44.594.000đ do Công ty cổ phần P chuyển khoản qua Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB). Tổng cộng số tiền ông Q đã nhận là 80.890.000đ .

Hai bên thống nhất hủy Quyết định buộc thôi việc số 010615/MP/QĐ ngày 01/6/2015 do Công ty cổ phần P ban hành; ông Q không còn yêu cầu Công ty cổ phần P truy đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp nữa; Công ty cổ phần P có trách nhiệm bồi thường thêm cho ông Lý Vinh Q 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Hai bên thỏa thuận hợp đồng lao động giữa Công ty cổ phần P và ông Lý Vinh Q chấm dứt luôn, các bên thực hiện việc giao nhận tiền trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án xét xử phúc thẩm (tức hạn chót là vào ngày 06/6/2018). Hai bên tự giao nhận hoặc giao nhận tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông Lý Vinh Q có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty cổ phần P chưa trả hết số tiền trên thì Công ty cổ phần P còn phải trả cho ông Lý Vinh Q tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty cổ phần P phải chịu là 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí lao động phúc thẩm: Công ty cổ phần P phải chịu là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Công ty cổ phần P đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0007649 ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T.

3. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Tòa án nhân dân Quận T;
- Cục Thi hành án dân sự TpHCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận T;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Liên